TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2016/HNGĐ-PT
Ngày: 24-11-2016
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Dương Văn A**
- *Các Thẩm phán:* Ông **Nguyễn Thế Thành**
Ông **Trần Trí Dũng**
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hương**
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ:* Ông **Võ Quốc Thông** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 24 tháng 11 năm 2016 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2016/TLPT-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2016 về việc "*Tranh chấp ly hôn"*

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 23/2016/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 5 năm 2016 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 399/2016/QĐPT-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2016, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1986
Địa chỉ: khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.
Chổ ở hiện nay: đường K, phường H, quận N, Tp. Cần Thơ. (có mặt)
Bị đơn: Ông **Lê Sơn H**, sinh năm 1972
Địa chỉ: khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

NHẬN THẤY:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị L trình bày:

Bà và ông Lê Sơn H quen nhau do tự tìm hiểu và tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, quận c, thành phố Cần Thơ vào ngày 24/10/2005. Sau khi kết hôn bà và ông H có thời gian chung sống hạnh phúc với nhau và có hai con chung tên Lê Nhựt Quang K (nam) sinh ngày 09/10/ 2005 và Lê Nhựt Quang H (nam) sinh ngày 05/12/2011.

Tuy nhiên thời gian gần đây cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn, theo bà nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau nên thường xuyên cãi vã, vợ chồng không còn niềm tin với nhau. Bà và ông H cũng nhiều lần tìm biện pháp hàn gắn, cho nhau cơ hội hòa giải để duy trì hạnh phúc nhưng không có kết quả. Bà đã dọn ra ngoài ở một thời gian và từ đó đến nay vợ chồng vẫn không có biện pháp hàn gắn hạnh phúc gia đình. Nay tình cảm giữa bà và ông H không còn, cuộc sống hôn nhân

không đạt được mục đích nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Sơn H.

Về con chung: bà và ông H có hai con chung tên Lê Nhựt Quang K (nam) sinh ngày 09/10/ 2005 và Lê Nhựt Quang H (nam) sinh ngày 05/12/2011, hiện đang sống cùng ông H. Cháu K có nguyện vọng sống chung với ông H. Khi ly hôn, bà đồng ý để ông H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, bà không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Lê Sơn H trình bày như sau:

Ông và bà L quen nhau do tự tìm hiểu và sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, quận c, thành phố Cần Thơ vào ngày 24/10/2005. Sau khi kết hôn thì ông bà đã có thời gian chung sống hạnh phúc với nhau. Theo ông H, vợ chồng ông có đôi khi cãi vã nhưng mâu thuẫn giữa đôi bên không lớn, tình cảm của ông với bà L vẫn còn nên bà L xin ly hôn thì ông không đồng ý. Ông mong muốn có cơ hội để hàn gắn hạnh phúc gia đình, vợ chồng cùng nuôi dạy con cái.

Về con chung: Ông và bà L có hai con chung tên Lê Nhựt Quang K (nam) sinh ngày 09/10/ 2005 và Lê Nhựt Quang H (nam) sinh ngày 05/12/2011 hiện đang sống cùng ông. Cháu K có nguyện vọng sống với ông H. Trường hợp vợ chồng phải ly hôn thì ông có nguyện vọng trực tiếp nuôi cả hai con và không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: ông H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 23/2016/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 5 năm 2016 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã tuyên:

Bác yêu cầu khởi kiện xin ly hôn, tranh chấp nuôi con của bà Nguyễn Thị L với ông Lê Sơn H.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Không thống nhất với quyết định của bản án sơ thẩm vào ngày 24/5/2016, bà Nguyễn Thị L kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà.

Sau khi hỏi, tranh luận và thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa.

Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ.

Sau khi thảo luận và nghị án của Hội đồng xét xử phúc thẩm.

XÉT THẤY:

Sau khi án sơ thẩm xử xong nguyên đơn bà Nguyễn Thị L có đơn kháng cáo ngày 24/5/2016, nội dung kháng cáo là yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà. Xét thấy, nguyên đơn kháng cáo và nộp tiền tạm ứng án phí trong hạn luật định nên được xem là hợp lệ.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ý kiến của các đương sự như sau:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo vì cho rằng anh H thiếu tôn trọng bà L và gia đình trong thời gian gần đây và vợ chồng không cùng chung quan điểm sống nên bà yêu cầu được ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung thống nhất với lời trình bày trước đây.

Bị đơn không đồng ý ly hôn với bà L anh H cho rằng trong cuộc sống cũng có lúc này lúc khác nhưng vẫn tôn trọng bà L, nay xin được đoàn tụ để cùng chăm sóc hai con chung và hứa sẽ khắc phục những hạn chế, thiếu sót như bà L đề ra và sẽ tìm mọi cách tốt nhất để vợ chồng hiểu nhau và xây dựng hạnh phúc để cùng chăm sóc con chung, đặc biệt trong điều kiện từ nay đến hết học kỳ 1 cháu Quang K sẽ phẫu thuật (bệnh lõm lồng ngực theo đương sự khai). Về con chung, tài sản chung và nợ chung thống nhất với lời trình bày trước đây, xin Hội đồng xét xử xem xét cho vợ chồng được đoàn tụ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa trình bày việc tuân thủ pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Hội đồng xét xử là đúng quy định pháp luật. Về thời hạn kháng cáo của đương sự là hợp lệ và đúng thời hạn luật định. Về nội dung*:* Xét thấy các mâu thuẫn do bà L trình bày chưa đến mức trầm trọng phải ly hôn do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị L và giữ y án sơ thẩm.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Quan hệ hôn nhân giữa bà L và ông H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, trong thời gian ly thân ông H cũng thường xuyên tìm gặp bà và mong muốn bà trở về. Bà L cũng thừa nhận điều đó.

Cũng tại phiên tòa hôm nay, ông H cho rằng còn thương bà L quá trình sống chung đôi lúc vợ chồng cũng có nói qua nói lại nhưng không lớn nên ông xin khắc phục để vợ chồng đoàn tụ cùng chăm sóc hai con chung vì hiện tại cháu K đứa con lớn đang mắc bệnh viêm phế quản và một số bệnh khác cần ổn định về tâm lý và vợ chồng cùng chung tay điều trị bệnh cho con vì tình cảm cha mẹ đối với con là rất quan trọng trong điều kiện đang điều trị cho con.

Xét về mặt tình cảm, tâm lý và điều kiện thực tế thấy rằng tòa án cấp sơ thẩm cũng có xem xét đầy đủ, toàn diện về mọi mặt mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng và đã bác yêu cầu xin ly hôn của bà L là có cơ sở phù hợp với điều kiện hoàn cảnh gia đình ông H và bà L. Do vậy Hội đồng xét xử giữ y án sơ thẩm để bảo đảm việc vợ chồng ông bà có điều kiện chăm sóc cho các con mà đặc biệt là điều trị cho cháu K trong thời gian tới.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát như đã nêu trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên đề nghị của Viện kiểm sát được chấp nhận.

Vì các lẽ trên; Hội đồng xét xử,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Điều 148; khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 23/2016/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 5 năm 2016 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Về quan hệ hôn nhân*:* Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị L.

Bác yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị L với ông Lê Sơn H.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà L chịu 200.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí bà L nộp theo biên lai thu số 006319 ngày 08/12/2015 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy thành án phí.

- Về án phí hôn nhân phúc thẩm: Bà L chịu 200.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí phúc thẩm bà L nộp theo biên lai thu số 006581 ngày 24/5/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy thành án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 24/11/2016).

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Chi CTHADS quận Bình Thủy;
- TAND quận Bình Thủy;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Dương Văn A